

Số: 15/QĐ-MNTT2

Bình Chánh, ngày 05 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024 của Trường Mầm Non Thủy Tiên 2

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo Thông Tư số 144/2017/TT-BTC Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024 của Trường Mầm Non Thủy Tiên 2.

Công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công năm 2024 (đính kèm mẫu 09a-CK/TSC).

Công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp năm 2024 (đính kèm mẫu 09b-CK/TSC)

Công khai tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô và tài sản cố định khác năm 2024 (đính kèm mẫu 09c-CK/TSC).

Công khai tình hình xử lý tài sản công năm 2024 (đính kèm mẫu 09d-CK/TSC)

Công khai tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công năm 2024 (đính kèm mẫu 09đ-CK/TSC)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tài chính (Kế hoạch Tài chính) và các đơn vị liên quan thuộc và trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

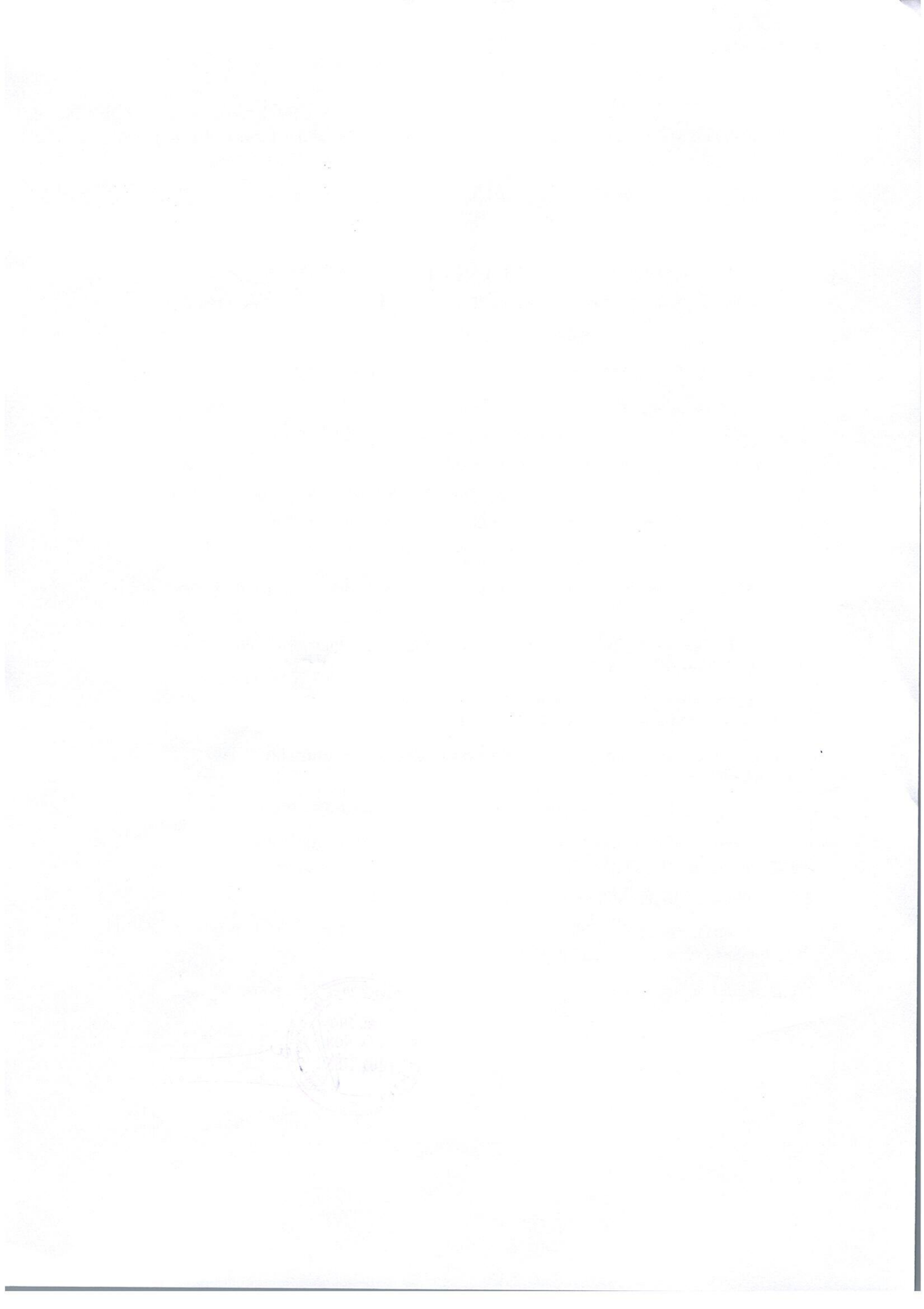
Nơi nhận:

- Phòng Tài Chính – Kế hoạch;
- Lưu :VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Võ Thị Thanh Tâm



Bộ, tỉnh: Thành phố Hồ Chí Minh
Cơ quan quản lý cấp trên: UBND huyện Bình Chánh
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Mầm Non Thủy Tiên 2
Mã đơn vị: T03785126
Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước

Mẫu 09a-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUẾ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2024

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhân hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuế (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuế	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mại thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Đầu tư xây dựng, mua sắm		1				45.100,00						
1	Trụ sở làm việc/cơ sở hoạt động sự nghiệp												
2	Xe ô tô												
3	Tài sản cố định khác		1				45.100,00						
	bảng Led điện tử		1				45.100,00	Mua sắm trực tiếp					
II	Tài sản giao mới												
1	Trụ sở làm việc/cơ sở hoạt động sự nghiệp												
2	Xe ô tô												
3	Tài sản cố định khác												
III	Tài sản di thuê												
I	Trụ sở làm việc/cơ sở hoạt động sự nghiệp												
IV	Tài sản từ nguồn viện trợ, quà biếu, tặng cho												
1	Trụ sở làm việc/cơ sở hoạt động sự nghiệp												
2	Xe ô tô												
3	Tài sản cố định khác												

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Hồng Quyên





1972



10/10/1

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CÓ ĐỊNH KHÁC NĂM 2024

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Giá trị còn lại	Mục đích sử dụng						Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Nguyên giá		Trong đó		Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê				
					Ngân sách	Nguồn khác										
													6	7		
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15		
I	Ô tô															
II	Tài sản cố định khác		124	2.704.101,90	1.321.713,00	1.382.388,90	359.175,24									
	Tài sản trên 500 triệu															
	Tài sản dưới 500 triệu		124	2.704.101,90	1.321.713,00	1.382.388,90	359.175,24									
1	Máy vi tính	Nhà Trẻ 2	1	11.550,00		11.550,00										
2	Máy vi tính	Phòng tin học	1	11.550,00		11.550,00										
3	Máy vi tính	Phòng tin học	1	11.550,00		11.550,00										
4	Máy vi tính	Phòng tin học	1	11.550,00		11.550,00										
5	Máy vi tính	Phòng tin học	1	11.550,00		11.550,00										
6	Máy vi tính	Phòng tin học	1	11.550,00		11.550,00										
7	Máy vi tính	Phòng tin học	1	11.550,00	11.550,00											
8	Máy vi tính	Phòng tin học	1	11.550,00		11.550,00										
9	Máy vi tính	Phòng tin học	1	11.550,00		11.550,00										
10	Máy vi tính	Phòng tin học	1	11.550,00		11.550,00										
11	Máy vi tính	Phòng hành chính	1	11.550,00		11.550,00										
12	Máy vi tính	Phòng hành chính	1	11.550,00		11.550,00										
13	Máy vi tính	Phòng hiệu phó	1	11.550,00		11.550,00										
14	Máy vi tính	Chòi 2	1	11.550,00		11.550,00										
15	Máy vi tính	Phòng nhân viên	1	11.550,00		11.550,00										
16	Máy vi tính	Nhà Trẻ 1	1	11.550,00		11.550,00										
17	Máy vi tính	Chòi 3	1	11.550,00		11.550,00										
18	Máy vi tính	Chòi 4	1	11.550,00		11.550,00										
19	Máy vi tính	Lá 2	1	11.550,00		11.550,00										
20	Máy vi tính	Lá 4	1	11.550,00		11.550,00										
21	Máy vi tính	Phòng tin học	1	11.550,00		11.550,00										
22	Máy vi tính	Phòng tin học	1	11.550,00		11.550,00										
23	Máy vi tính	Phòng tin học	1	11.550,00		11.550,00										
24	Máy vi tính	Phòng tin học	1	11.550,00		11.550,00										
25	Máy vi tính	Phòng tin học	1	11.550,00		11.550,00										
26	Máy vi tính	Phòng tin học	1	11.550,00		11.550,00										

Trang 1/4

[illegible]

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)						Mục đích sử dụng					
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác	
				Tổng cộng	Trong đó										
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
65	Khu chơi An toàn giao thông	Phòng chức năng	1	14.880,00	14.880,00										
66	Bộ vận động liên hoàn KT: 450x450	Phòng chức năng	1	11.713,00	11.713,00										
67	Bộ vận động liên hoàn 2 khối 7 chức năng	Phòng chức năng	1	29.440,00	29.440,00										
68	Tủ chén và đựng dụng cụ bếp	Bếp	1	17.765,00	17.765,00										
69	Tủ chén và đựng dụng cụ bếp	Bếp	1	17.765,00	17.765,00										
70	Hệ thống dẫn ga 6 bình	Bếp	1	23.925,00	23.925,00										
71	Bếp ga công nghiệp 2 lò	Bếp	1	11.947,00	11.947,00										
72	Bồn rửa chén	Bếp	1	10.440,00	10.440,00										
73	Kệ kho đồ sạch	Bếp	1	10.085,00	10.085,00										
74	Bồn rửa rau quả	Bếp	1	10.440,00	10.440,00										
75	Hệ thống hút khói có phin lọc mỡ	Bếp	1	45.240,00	45.240,00										
76	Bồn rửa chén	Bếp	1	10.440,00	10.440,00										
77	Bồn ngâm 3 hộc	Bếp	1	15.205,00	15.205,00										
78	Bồn chứa nước 5000L	Bếp	1	26.306,00	26.306,00										
79	Bồn rửa thịt cá 2 hộc	Bếp	1	11.171,00	11.171,00										
80	Kệ kho đồ dơ	Bếp	1	10.085,00	10.085,00										
81	Bếp ga công nghiệp 2 lò	Bếp	1	11.947,00	11.947,00										
82	Bếp ga công nghiệp 2 lò	Bếp	1	11.947,00	11.947,00										
83	Tủ chờ nấu 3 tầng	Bếp	1	14.973,00	14.973,00										
84	Sàn gỗ	Nhà trẻ 3	1	30.840,00	30.840,00										
85	Sàn gỗ	Phòng giáo dục	1	35.980,00	35.980,00										
86	Sàn gỗ	Nhà Trẻ 2	1	30.840,00	30.840,00										
87	Máy quay phim	Phòng hiệu phó	1	24.000,00		24.000,00									
88	Máy chiếu		1	32.000,00		32.000,00									
89	Ti vi	Mầm 1	1	10.000,00	10.000,00										
90	Ti vi	Lá 5	1	10.000,00	10.000,00										
91	Ti vi	Nhà Trẻ 2	1	10.000,00	10.000,00										
92	Ti vi	Lá 1	1	10.000,00	10.000,00										
93	Ti vi	Chòi 2	1	10.000,00	10.000,00										
94	Ti vi	Nhà Trẻ 1	1	10.000,00	10.000,00										
95	Ti vi	Chòi 3	1	10.000,00	10.000,00										
96	Ti vi	Chòi 4	1	10.000,00	10.000,00										
97	Ti vi	Lá 2	1	10.000,00	10.000,00										
98	Ti vi	Mầm 2	1	10.000,00	10.000,00										
99	Ti vi	Nhà trẻ 3	1	10.000,00	10.000,00										
100	Ti vi	Lá 3	1	10.000,00	10.000,00										
101	Ti vi	Chòi 1	1	10.000,00	10.000,00										
102	Ti vi	Lá 4	1	10.000,00	10.000,00										

Trang 3/4

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ sở	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức năng có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác	
				Tổng cộng	Trong đó									
														Nguồn ngân sách
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
103	Tủ lạnh		1	16.200,00		16.200,00								
104	Tủ lạnh		1	16.200,00		16.200,00								
105	Tủ lạnh		1	14.000,00		14.000,00								
106	Bếp điện từ	Bếp	1	12.827,00		12.827,00								
107	Thư viện bài giảng tương tác lớp Mầm	Phòng chức năng	1	19.900,00		19.900,00	3.980,00							
108	Thư viện bài giảng tương tác lớp Chồi	Phòng chức năng	1	19.900,00		19.900,00	3.980,00							
109	Thư viện bài giảng tương tác lớp Lá	Phòng chức năng	1	19.900,00		19.900,00	3.980,00							
110	Camera an ninh	Phòng chức năng	1	58.140,00		58.140,00								
111	Camera giám sát	Phòng chức năng	1	48.770,00		48.770,00								
112	Kết sắt		1	18.000,00		18.000,00								
113	Bảng Led điện tử		1	45.100,00		45.100,00	39.462,50							
114	Bảng tương tác	Phòng chức năng	1	60.000,00		60.000,00	15.000,00							
115	Màn hình LED	Phòng chức năng	1	141.300,00		141.300,00	70.650,00							
116	Bộ thể thao vận động liên hoàn ngoài trời	Lớp	1	99.800,00		99.800,00	49.900,00			X				
117	Phần mềm quản lý lớp học	Phòng chức năng	1	20.000,00		20.000,00	10.000,00							
118	Dàn âm thanh	Phòng chức năng	1	39.985,00		39.985,00	14.994,38							
119	Bàn tương tác hoạt động nhóm	Phòng chức năng	1	60.200,00		60.200,00	30.100,00							
120	Bàn tương tác hoạt động nhóm	Phòng chức năng	1	60.200,00		60.200,00	30.100,00							
121	Máy ôn áp	Văn phòng	1	34.650,00		34.650,00	12.993,75							
122	Bộ thang băng gỗ KT300x120x220	Lớp	1	26.300,00		26.300,00	9.862,50							
123	Cái tạo nhà vẽ sinh trẻ	Lớp	1	135.836,00		135.836,00	50.938,50							
124	Mái xếp, mái vòm bat Myung-Korea	Phòng chức năng	1	88.492,90		88.492,90	11.061,61							
	Tổng		124	2.704.101,90		1.321.713,00	1.382.388,90	359.175,24						

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Hồng Quyên

Đã kiểm tra, đúng và chính xác
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
MÃ SỐ QUẢN LÝ (chữ ký và đóng dấu)
THỦY TIỀN
ỦY BAN NHÂN DÂN
Binh Chánh, ngày 03 tháng 01 năm 2024

Ủy Ban Nhân Dân
Xã Thị Thanh Tâm

Bộ, tỉnh: Thành phố Hồ Chí Minh
Cơ quan quản lý cấp trên: UBND huyện Bình Chánh
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Mầm Non Thủy Tiên 2
Mã đơn vị: T03785126
Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước

Mẫu 09d-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2024

Stt	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài			Chi phí xử lý tài sản	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác						
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	Đất															
II	Nhà															
II	Xe Ô tô															
III	Tài sản cố định khác															
	Tài sản có nguyên giá trên 500 triệu															
	Tài sản có nguyên giá dưới 500 triệu															

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Hồng Quyền

Bình Chánh, ngày 05 tháng 01 năm 2024

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký, họ tên và đóng dấu)

MÃM NON

THỦY TIÊN 2

Xo Thị Thanh Tâm



10112

Bình Chánh, ngày 05 tháng 01 năm 2024

BIÊN BẢN NIÊM YẾT
Về công khai tài sản công năm 2024

Hôm nay, vào lúc 08 giờ ngày 05 tháng 01 năm 2024 tại văn phòng trường, Trường Mầm non Thủy Tiên 2 tiến hành lập biên bản về niêm yết công khai tài sản công năm 2024, như sau:

1. Thành phần tham dự lập biên bản gồm:

Bà Võ Thị Thanh Tâm	Hiệu trưởng
Bà Lê Ngọc Linh Phương	Phó Hiệu trưởng
Bà Huỳnh Thị Thanh Tâm	Phó Hiệu trưởng
Bà Nguyễn Thị Hồng Thủy	Chủ tịch công đoàn
Bà Nguyễn Thị Hồng Quyên	Kế toán
Bà Trần Thị Thanh Tuyền	Thư ký
Bà Nguyễn Thị Ngà	TTND

2. Thời gian và địa điểm niêm yết:

- Thời gian: 30 ngày liên tục từ ngày 05 tháng 01 năm 2024 đến ngày 05 tháng 02 năm 2024.

- Địa điểm: Bảng công khai phòng hành chính, Trường Mầm non Thủy Tiên 2.

3. Nội dung niêm yết: (đính kèm các biểu mẫu)

- Công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công năm 2023 (Mẫu 09a-CK/TSC).

- Công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp năm 2023 (Mẫu 09b-CK/TSC).

- Công khai tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô và sổ tài sản cố định khác năm 2023 (Mẫu 09c-CK/TSC).

- Công khai tình hình xử lý tài sản công 2023 (Mẫu 09d-CK/TSC).

Sau 30 ngày niêm yết công khai, nếu không có ý kiến phản hồi sẽ lập biên bản kết thúc niêm yết công khai và triển khai thực hiện.

Biên bản kết thúc vào lúc 08 giờ 15 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ

Trần Thị Thanh Tuyền



HIỆU TRƯỞNG

Võ Thị Thanh Tâm



Bộ, tỉnh: Thành phố Hồ Chí Minh
Cơ quan quản lý cấp trên: UBND huyện Bình Chánh
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Mầm Non Thủy Tiên 2
Mã đơn vị: T03785126
Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH KHAI THÁC NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH TỪ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2024

		Kinh doanh			Cho thuê						Liên doanh, liên kết					
Stt	Tên tài sản	Số lượng / diện tích tài sản kinh doanh	Hình thức kinh doanh	Số tiền thu được từ việc kinh doanh trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng / diện tích tài sản cho thuê	Đơn giá thuê	Tên cơ quan, đơn vị, tổ chức thuê tài sản	Hợp đồng thuê tài sản, số..., ngày...	Thời hạn cho thuê từ... đến...	Số tiền thu được từ việc cho thuê tài sản trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng / diện tích tài sản liên doanh liên kết	Đối tác liên doanh / liên kết	Hình thức liên doanh, liên kết	Hợp đồng liên doanh, liên kết (số..., ngày...)	Thời hạn liên doanh, liên kết (từ..., đến)	Số tiền thu được từ việc liên doanh, liên kết trong năm (Nghìn đồng)
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	Nhà, đất															
II	Xe ô tô															
III	Tài sản khác															
	Tổng	0		0	0	0,00				0,00	0					0,00

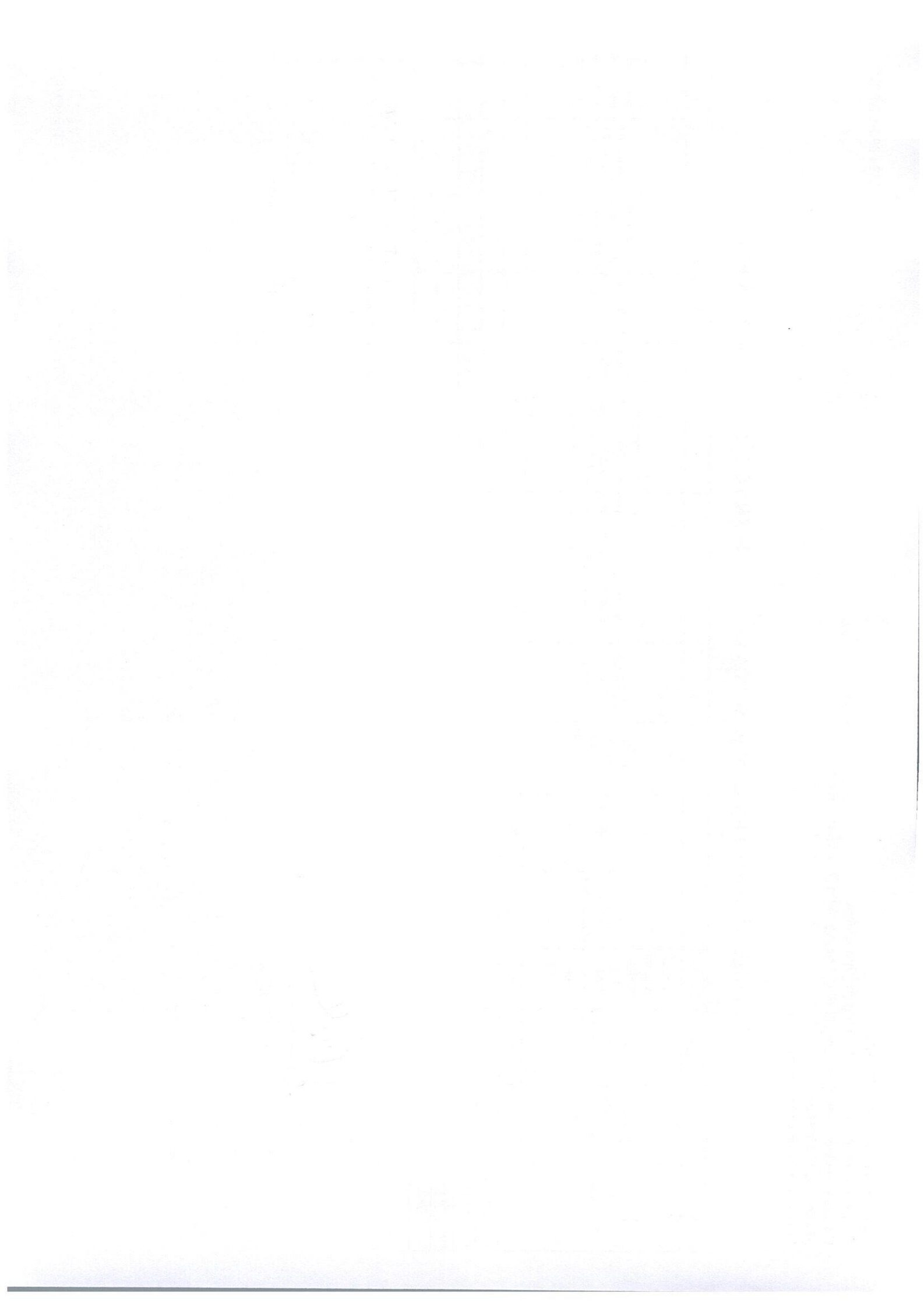
NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, họ tên)



Nguyễn Thị Hồng Quyên

....., ngày 15 tháng 01 năm 2024
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
(Ký, họ tên và đóng dấu)

Võ Thị Thanh Tâm



**BIÊN BẢN
KẾT THÚC NIÊM YẾT CÔNG KHAI**

I. Thời gian: 8 giờ 00 phút ngày 06/02/2023

II. Địa điểm : tại Trường MN Thủy Tiên 2

III. Thành phần tham dự :

1. Bà Võ Thị Thanh Tâm - Hiệu trưởng
2. Bà Lê Ngọc Linh Phương - Phó Hiệu trưởng
3. Bà Huỳnh Thị Thanh Tâm - Phó Hiệu trưởng
4. Bà Nguyễn Thị Hồng Thủy - CDCS
5. Bà Nguyễn Thị Hồng Quyên - Kế toán
6. Bà Trần Thị Thanh Tuyền – Thư kí
7. Bà Nguyễn Thị Ngà - TTND

IV. Nội dung biên bản:

Đã tiến hành lập biên bản kết thúc niêm yết công khai.

Thời gian niêm yết: Từ ngày 05 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 05 tháng 02 năm 2024.

Địa điểm niêm yết: Bảng tin

Trong thời gian niêm yết công khai, nhà trường không nhận được bất cứ phản hồi, ý kiến nào từ phía người học, các thành viên trong nhà trường, phụ huynh và xã hội về các nội dung công khai mà nhà trường đã niêm yết.

Biên bản lập xong vào hồi 8 giờ 30 phút cùng ngày, đã được thông qua cho các thành viên cùng nghe và được sự nhất trí của 100% các thành viên./.

THƯ KÍ

Trần Thị Thanh Tuyền



Võ Thị Thanh Tâm

